

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư; kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2024.

PHẦN 1:

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

I. Thông tin chung:

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.
- Địa chỉ: Km 70, Quốc lộ 8A, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
- ĐT: 0945.024.589; E-mail: *huongsonGSM@gmail.com* Website: *thuydienhuongson.vn*
- Vốn điều lệ: 285.620.000.000 đồng, (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi lăm tỷ, sáu trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

1. Hội đồng quản trị:

- | | |
|---------------------------|-------------------------------|
| - Ông Nguyễn Thanh Hải | Chủ tịch Hội đồng quản trị; |
| - Ông Nguyễn Bá Thiên | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Ông Nguyễn Đình Toàn | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Trần Thị Kim Thoa | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Nguyễn Thị Minh | Thành viên Hội đồng quản trị; |
| - Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy | Thành viên Hội đồng quản trị. |
| - Ông Nguyễn Huy Tuấn | Thành viên Hội đồng quản trị. |

2. Ban kiểm soát:

- | | |
|-----------------------|---------------------------|
| - Ông Bùi Văn Minh | Trưởng Ban kiểm soát; |
| - Ông Nguyễn Thế Tuấn | Thành viên Ban kiểm soát; |
| - Ông Lê Hồng Sơn | Thành viên Ban kiểm soát. |

3. Ban Tổng giám đốc:

- | | |
|-----------------------|--------------------|
| - Ông Phạm Tiến Dũng | Tổng giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Huy Tuấn | Phó Tổng giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Văn Hiệp | Kế toán trưởng. |

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023:

1. Những mặt đạt được:

1.1. Chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 30/05/2023.

1.2. Các cuộc họp, các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; trong phạm vi quyền trách nhiệm được pháp luật, điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn quy định. Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đều được ban hành trên cơ sở thảo luận, đồng thuận biểu quyết thông qua của đa số thành viên Hội đồng quản trị.

1.3. Thông qua các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn chỉ đạo, giám sát thực hiện đối với Ban Tổng giám đốc, Bộ máy chuyên môn, cụ thể:

- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai, thực hiện các vấn đề, nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo hiệu quả công việc cao;
- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai tinh giảm, định biên nhân sự xuống từng bộ phận chức năng;
- Chỉ đạo, giám sát việc triển khai Kế hoạch Sản xuất kinh doanh - Đầu tư năm 2023;
- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác cho người lao động.

1.4. Thực hiện - Hoàn thành một số định hướng cụ thể về hoạt động của Hội đồng quản trị được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể:

- Trên cơ sở sự chỉ đạo, giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Công ty đã thực hiện sản xuất kinh doanh ổn định và an toàn, đạt hiệu quả cao đối với nguồn nước đã có, các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch.
- Năm 2023, Công ty đã nỗ lực đôn đốc các nhà thầu quyết tâm thực hiện đẩy nhanh tiến độ Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2. Đến thời điểm lập báo cáo này, dự án đã hoàn thành các hạng mục xây dựng, công tác lắp đặt thiết bị và các thủ tục pháp lý để đóng điện đạt 95%; các hạng mục công trình được triển khai theo đúng quy trình quản lý chất lượng đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

2. Hạn chế và tồn tại:

Theo kế hoạch ban đầu, Dự án Giai đoạn 2 (Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2) khởi công vào quý 1 năm 2021, tuy nhiên do dự án nằm trong đất rừng phòng hộ đầu nguồn, công tác đền bù giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn; đồng thời năm 2021, Thế giới bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19, Việt Nam cũng là nước chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch bệnh kéo dài, Chủ đầu tư và đơn vị thi công phải dừng tất cả các công việc chuẩn bị cho khởi công dự án theo quy định phòng chống dịch của Nhà nước và địa phương. Vì thế, thực tế đến ngày 08/9/2021 mới khởi công được công trình.

Trong quá trình thi công, đại dịch Covid-19 cũng đã làm cho công tác huy động tập trung nhân lực, tập kết thiết bị của các nhà thầu thi công gặp rất nhiều khó khăn làm chậm tiến độ thực hiện dự án.

Mặt khác, một số nguyên nhân ảnh hưởng tiến độ trong quá trình thi công như:

- + Công trường nằm xa các trung tâm dẫn đến việc vận chuyển vật tư thiết bị phục vụ thi công khó khăn;
- + Địa chất gương 1 hàm dẫn nước yếu, nhiều đoạn phải dựng vè và đổ bê tông chèn vè làm ảnh hưởng đến chu kỳ thi công của đơn vị;
- + Giá cả vật liệu, nhiên liệu tăng cao làm ảnh hưởng nhiều đến quá trình thực hiện đầu tư dự án. Vật liệu nổ (mìn) chậm được bàn giao.
- + Thời tiết thay đổi thất thường gây khó khăn cho công tác thi công; mưa bão đã làm hư hỏng một số hạng mục công trình, công tác khắc phục hậu quả kéo dài.

Tuy nhiên, hiện tại công trình đã cơ bản hoàn thành các hạng mục thi công cuối; Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đang nỗ lực quyết tâm để đẩy nhanh tiến độ đạt mục tiêu phát điện trong quý 2/2024.

Ngoài ra do đang tập trung tất cả các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ của Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 nhằm kịp đóng điện trong quý 2/2024 nên chưa thể triển khai được các dự án về năng lượng tái tạo khác.

PHẦN 2:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023 - KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2024 - MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	111,400	100,182	89,9
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	144,398	138,974	96,2
3	Doanh thu	Tỷ đồng	131,271	128,155	97,6
4	Chi phí	Tỷ đồng	111,018	89,925	81,0
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	30,388	20,224	66,6
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,253	38,230	188,8
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	19,240	36,237	188,3

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán)

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư:

Tình hình thực hiện các hạng mục công việc của Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 (tại thời điểm lập báo cáo) cụ thể như sau:

- Đã nghiệm thu đóng điện tuyến đường dây 35kV phục vụ thi công.
- Đường thi công vận hành: Hoàn thành thi công giai đoạn 1 (hoàn thiện phần nền đường) đối với đường thi công vận hành VH1 và VH2; hoàn thành việc lắp đặt hệ thống cống thoát nước; xây tường cánh, tường chắn, sân thượng, hạ lưu bằng đá hộc tất cả các vị trí cống thoát nước qua đường.

- Cống xả cát: Đã hoàn thành;
- Đập dâng và Đập tràn: Đã hoàn thành ;
- Cửa nhận nước: Đã hoàn thành;
- Đường ống áp lực: Đã hoàn thành;
- Đường hầm dẫn nước:
- + Công tác đào và gia cố tạm: Đã hoàn thành;
- + Ống thép lót hầm: Đã hoàn thành;
- + Công tác thi công kết cấu áo hầm vĩnh cửu: Hoàn thành 99%;
- Nhà máy và kênh xả:
- + Nhà máy: Đã hoàn thành công tác bê tông và xây dựng nhà máy, đang hoàn thiện các hạng mục phụ trợ như tường rào, nhà bảo vệ;
- + Kênh xả: Đã hoàn thành.
- + PCCC: Đã hoàn thành công tác lắp đặt thiết bị,
- Trạm OPY và ngăn lộ 110kV mở rộng: Hoàn thành 100%;
- Công tác nhập và lắp đặt thiết bị: Đã nhập đủ 100% thiết bị và đang tiến hành lắp đặt đạt 98%.
- Một số thủ tục pháp lý khác:
- + Dự đã được Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu: Điều chỉnh tiến độ hoàn thành dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 đến quý 2 năm 2024.
- + Hoàn thành giấy phép khai thác sử dụng nước mặt cho công trình;
- + Đơn vị tư vấn đang thực hiện giấy phép môi trường;
- + Đang chuẩn bị các thủ tục thu dọn lòng hồ để chuẩn bị tích nước;
- + Đơn vị tư vấn đang hoàn thiện các thủ tục để xin cấp giấy phép phòng cháy chữa cháy;
- + Đang thực hiện các thủ tục chỉnh định rơ le, giấy phép hoạt động điện lực, kết nối hệ thống SCADA, thủ tục COD đóng điện...

3. Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận của năm 2022:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua. Cụ thể:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2021 chuyển sang	Đồng	42.274.688.370
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022	Đồng	65.560.288.719
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến năm 2022	Đồng	107.834.977.089
4	Trích lập Quỹ đầu tư (73,51 % LNST lũy kế đến năm 2022)	Đồng	79.272.977.089
5	Lợi nhuận chia cổ tức: 10% Vốn điều lệ Công ty (1.000 đồng/cổ phần)	Đồng	28.562.000.000

4. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt (là đơn vị nằm trong danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận) để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2023. Công ty đã tiến hành thương thảo, ký kết hợp đồng kiểm toán và thực hiện các nghĩa vụ theo đúng quy định Nhà nước hiện hành và các quy định khác của Công ty.

5. Về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2023:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	84	84	0	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	432	432	0	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	72	72	0	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	120	120	0	Thù lao
	Cộng	10	708	708	0	

6. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Căn cứ nội dung Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành đã thường xuyên theo dõi giá cổ phiếu GSM trên thị trường chứng khoán để thực hiện đăng ký các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM; tuy nhiên chưa có nhà đầu tư nào đưa ra giá bán phù hợp nên năm 2023 Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành chưa thực hiện giao dịch mua thêm cổ phiếu.

II. Báo cáo tài chính năm 2023:

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tài sản ngắn hạn	127.570.202.370	167.624.047.607
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	15.369.477.151	78.621.230.985
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	47.430.243.880	2.318.780.000
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	62.385.653.598	86.010.912.376
3. Hàng tồn kho	463.529.529	463.529.529
4. Tài sản ngắn hạn khác	1.921.298.212	209.594.717
II. Tài sản dài hạn	602.414.989.262	511.368.141.155
1. Tài sản cố định	373.709.224.189	408.903.577.682
2. Tài sản dở dang dài hạn	218.820.974.464	83.292.671.351
3. Tài sản dài hạn khác	9.884.790.609	19.171.892.122
Tổng tài sản	729.985.191.632	678.992.188.762
III. Nợ phải trả	233.648.740.022	190.330.546.438

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Nợ ngắn hạn	70.824.678.762	54.331.531.938
2. Nợ dài hạn	162.824.061.260	135.999.014.500
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	496.336.451.610	488.661.642.324
V. Kết quả kinh doanh	2023	2022
1. Tổng doanh thu, thu nhập khác	128.156.493.027	174.882.255.390
2. Tổng chi phí	89.926.664.410	105.469.377.685
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	38.229.828.617	69.412.877.705
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	36.236.809.286	65.560.288.719

III. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2023:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2022 chuyển sang	Đồng	0
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023	Đồng	36.236.809.286
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2023	Đồng	36.236.809.286
4	Lũy kế Quỹ đầu tư đến hết năm 2023	Đồng	174.479.642.324
5	Điều chỉnh giảm Quỹ đầu tư lũy kế sang lợi nhuận lũy kế	Đồng	20.887.190.714
6	Lũy kế Quỹ đầu tư đến hết năm 2023 sau điều chỉnh	Đồng	153.592.451.610
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2023 sau điều chỉnh	Đồng	57.124.000.000
8	Lợi nhuận chia cổ tức: 20% Vốn điều lệ Công ty (2.000 đồng/cổ phần)	Đồng	57.124.000.000

IV. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024:

1. Thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024:

1.1. Thuận lợi:

- Đội ngũ CBCNV đoàn kết nội bộ tốt, yêu lao động, có nhu cầu công việc cao, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng;
- Được sự giúp đỡ và đồng hành của các Cổ đông lớn;
- Được sự quan tâm, giúp đỡ của chính quyền và nhân dân địa phương;
- Nhà máy thủy điện Hương Sơn đã đi vào vận hành kinh doanh điện thương phẩm hơn 10 năm nên Cán bộ Công nhân viên Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong việc tác nghiệp với các cơ quan hữu quan nhất là với Tổng Công ty điện lực Miền Bắc, Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia (A0), Công ty Mua bán điện trong sản xuất và thanh toán tiền điện.

1.2. Khó khăn:

- Toàn bộ công trình nằm trong khu vực biên giới Việt - Lào, chịu sự giám sát của Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo và các quy định nghiêm ngặt tại khu vực biên giới. Trụ sở Công ty đóng xa khu trung tâm, có những diễn biến phức tạp về trật tự, trị an. Cơ sở vật chất còn khó khăn thiếu thốn: Điều kiện giao thông đi lại khó khăn; các dịch vụ y tế, trường học nằm cách quá xa Công ty; đồng thời khí hậu có nét đặc thù và khắc nghiệt, thông tin liên lạc còn nhiều hạn chế, không ổn định; đặc biệt khu vực đầu mối Nậm Luông gần như không có sóng điện thoại, dẫn đến CBCNV chưa thể an tâm phát triển;

- Nhà máy thủy điện Hương Sơn đang tham gia thị trường điện cạnh tranh do dự án Hương Sơn 2 chưa đưa vào vận hành; nên công tác vận hành phát điện phải thường xuyên tập trung và cập nhật những công nghệ thị trường mới, đây là một thử thách không nhỏ cho đơn vị trong quá trình sản xuất điện thương phẩm;

- Hiện tại Công ty đang tiếp tục thực hiện hợp đồng tín dụng với Vietcombank – CN Bắc Hà Tĩnh với dự nợ số tiền tại thời điểm báo cáo là 208,9 tỷ đồng (Bao gồm 57,5 tỷ đồng phục vụ đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn và 151,4 tỷ đồng phục vụ đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2).

2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024:

Trên cơ sở xác định các điều kiện nội tại của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn cũng như xác định những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến việc xây dựng kế hoạch năm 2024; dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư như sau:

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Sản lượng	10 ⁶ Kwh	120,786
II	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁹ đồng	154,950
III	Các chỉ tiêu khác		
1	Doanh thu	10 ⁹ đồng	141,711
2	Tổng chi phí	10 ⁹ đồng	114,956
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁹ đồng	32,770
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đồng	26,755
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đồng	25,417

2.2. Kế hoạch đầu tư:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
1	Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2	10 ⁹ đồng	35,622	
-	Chi phí xây lắp	10 ⁹ đồng	25,212	
-	Chi phí thiết bị	10 ⁹ đồng	33,742	
-	Chi phí tư vấn xây dựng	10 ⁹ đồng	3,283	

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
-	Chi phí quản lý dự án	10 ⁹ đồng	1,280	
-	Chi phí dự phòng	10 ⁹ đồng	2,105	
2	Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3	10 ⁹ đồng	10,00	

V. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2024 là đơn vị nằm trong danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

VI. Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2024 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	84.000.000	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	6.000.000	432.000.000	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	5.000.000	120.000.000	Thù lao
	Cộng	10		708.000.000	

VII. Phương án trả cổ tức năm 2024:

Hội đồng quản trị sẽ căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 để xem xét và quyết định vào kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

VIII. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

Trên cơ sở thực hiện kế hoạch SXKD - đầu tư của Công ty năm 2023 và dự kiến kế hoạch năm 2024, Hội đồng quản trị định hướng hoạt động năm 2024 như sau:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đạt hiệu quả cao;
- Vận hành các Nhà máy tuyệt đối an toàn, phát điện trong điều kiện có lợi nhất cả về giá bán, thời điểm, lượng nước;
- Chăm lo đời sống cho CBCNV, không ngừng nâng cao đào tạo đội ngũ vận hành, kỹ sư, cán bộ quản lý;
- Thực hiện đúng, hoàn thành tốt trách nhiệm của Hội đồng quản trị trước Đại Hội đồng cổ đông sau đại hội này với các quy định cụ thể về trách nhiệm/quyền hạn tại Điều lệ - Quy chế quản trị Công ty và các quy định của Nhà Nước khác về quản trị đối với Công ty đại chúng;
- Quan hệ tốt với các cơ quan Bộ ngành, Trung ương và địa phương cùng các đơn vị đối tác có liên quan để vận hành sản xuất kinh doanh Cụm dự án Hương Sơn - Hương Sơn 2 đạt hiệu quả;
- Chỉ đạo quyết liệt thực hiện kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bám sát chính sách Nhà nước và tận dụng cơ hội để tiếp tục đầu tư Dự án Nhà máy Điện mặt trời tại xã Sơn Kim 2, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; khảo sát, nghiên cứu lập dự án khả thi, xin chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 3.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023, Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư năm 2024 và một số nội dung khác; kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UV HĐQT, TV BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VP, Tài liệu Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH


Nguyễn Thanh Hải